

**KẾT QUẢ XÉT ĐIỀU KIỆN VÀ HÌNH THỨC THỰC HIỆN
BÀI THI TỐT NGHIỆP CUỐI KHÓA TRONG HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2025 - 2026**

Khoa Công nghệ Thực phẩm

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Điểm trung bình	Tích lũy (Đạt)		Chưa tích lũy (Chưa đạt)				Kết quả xét và hình thức thực hiện Bài thi tốt nghiệp					Khóa học	Ghi chú
					Số tín chỉ	Số môn học	Số tín chỉ	Số môn học			Kết quả	Đồ án/ Khóa luận	Môn thay thế Bài thi tốt nghiệp				
								Môn khác Đồ án	Môn Đồ án	Tổng			TT_BTN 1	TT_BTN 2	TT_BTN 3		
(01)	(02)	(03)	(04)	(05)	(06)	(07)	(08)	(09)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
Nhóm 01 Sinh viên đủ điều kiện thực hiện BTTN cuối khóa																	
1	DH62112503	Lê Nguyễn Hoàng Duy	D21_CNTP01	6.12	142	66	9	4	0	4	Đạt		X	X	X	2021-2025	
2	DH62105110	Phạm Phương Đại	D21_CNTP01	6.30	149	69	3	1	0	1	Đạt		X	X	X	2021-2025	
3	DH62107455	Nguyễn Vũ Cẩm Linh	D21_CNTP01	6.64	149	69	2	1	0	1	Đạt		X	X	X	2021-2025	
4	DH62109225	Trần Thị Huỳnh Như	D21_CNTP01	6.26	150	69	2	1	0	1	Đạt		X	X	X	2021-2025	
5	DH62112594	Trần Thị Ngọc Trâm	D21_CNTP01	6.14	144	67	8	3	0	3	Đạt		X	X	X	2021-2025	
6	DH62104092	Lê Phương Uyên	D21_CNTP01	6.47	148	68	4	2	0	2	Đạt		X	X	X	2021-2025	
7	DH62101690	Phương Ngọc Vương	D21_CNTP01	6.40	147	69	4	1	0	1	Đạt		X	X	X	2021-2025	
Nhóm 02 Sinh viên chưa đủ điều kiện thực hiện BTTN cuối khóa																	
1	DH62001232	Nguyễn Hoài Phong	D20_TP01	1.46	21	11	129	56	3	59	Không đạt					2020-2024	
2	DH62004754	Trương Tổ Dân	D20_TP02	4.97	106	52	45	18	0	18	Không đạt					2020-2024	
3	DH62004857	Nguyễn Anh Quân	D20_TP02	5.53	136	64	14	6	0	6	Không đạt					2020-2024	
4	DH62109152	Nguyễn Thanh Hoàng	D21_CNTP01	5.57	124	60	27	10	0	10	Không đạt					2021-2025	
5	DH62101152	Vũ Minh Khôi	D21_CNTP01	6.07	135	64	17	6	0	6	Không đạt					2021-2025	
6	DH62101491	Lê Thị Diễm My	D21_CNTP01	6.01	131	62	21	8	0	8	Không đạt					2021-2025	
7	DH62107988	Hứa Chấn Phong	D21_CNTP01	5.72	126	59	26	9	2	11	Không đạt					2021-2025	
8	DH62100014	Hồ Lê Ngọc Tú	D21_CNTP01	4.72	85	41	66	26	3	29	Không đạt					2021-2025	
9	DH62114024	Phạm Hoàng Tuấn	D21_CNTP01	5.81	136	64	16	6	0	6	Không đạt					2021-2025	
10	DH62101424	Trương Anh Tuấn	D21_CNTP01	6.09	130	62	22	8	0	8	Không đạt					2021-2025	
11	DH62100803	Lê Triều Vỹ	D21_CNTP01	5.95	137	64	15	5	1	6	Không đạt					2021-2025	

Ghi chú : Số liệu tính tới ngày 15/09/2025.

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Điểm trung bình	Tích lũy (Đạt)		Chưa tích lũy (Chưa đạt)			Kết quả xét và hình thức thực hiện Bài thi tốt nghiệp					Khóa học	Ghi chú	
					Số tín chỉ	Số môn học	Số tín chỉ	Số môn học		Kết quả	Đồ án/ Khóa luận	Môn thay thế Bài thi tốt nghiệp					
								Môn khác Đồ án	Môn Đồ án			Tổng	TT_BTTN 1	TT_BTTN 2			TT_BTTN 3
(01)	(02)	(03)	(04)	(05)	(06)	(07)	(08)	(09)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)

(1) Xét điều kiện thực hiện bài thi tốt nghiệp: Sinh viên đủ điều kiện thực hiện BTTN cuối khóa khi thỏa điều kiện dưới đây:

Điều kiện	Mô tả	Ngành áp dụng
Điều kiện 01	Điểm trung bình tích lũy (Cột 05) $\geq 5,0$ điểm theo thang điểm 10.	Chung các ngành
Điều kiện 02	Số tín chỉ chưa đạt (Cột 08) $\leq 9,0$ tín chỉ.	Chung các ngành
Điều kiện 03	Số môn học đồ án chưa đạt > 0 môn; Sinh viên phải đăng ký thực hiện môn đồ án chưa đạt đồng thời với đồ án/khóa luận tốt nghiệp; sinh viên phải đạt đồ án môn học trước khi bảo vệ trước hội đồng tốt nghiệp.	CNKT ĐĐT CNKT ĐTVT TKCN

(2) Hình thức tổ chức thực hiện Bài thi tốt nghiệp cuối khóa :

Ngành	Nhóm 1 Sinh viên đủ điều kiện thực hiện BTTN cuối khóa	Nhóm 02 Sinh viên chưa đủ điều kiện thực hiện BTTN cuối khóa	Nhóm 03 Sinh viên học lại BTTN cuối khóa	Ghi chú
Công nghệ thực phẩm	Học 03 môn thay thế Bài thi tốt nghiệp	Không được thực hiện Bài thi tốt nghiệp	Học 03 môn thay thế Bài thi tốt nghiệp	

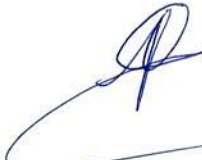
Tp. HCM, ngày 22 tháng 09 năm 2025

Người lập bảng



Phan Thị Thanh Tuyền

Trưởng Phòng Đào tạo



ThS. Lê Thị Ngọc Phượng

Tp. HCM, ngày 22 tháng 09 năm 2025

Hiệu trưởng



PGS. TS. Cao Hào Thi